

Số: 23/2025/QĐVHNGĐ-ST
Ngày: 24/01/2025
V/v: Yêu cầu công nhận thuận
tình ly hôn.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/V YÊU CẦU CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
TÒA ÁN NHÂN DÂN thành phố H

Với thành phần giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:
Chủ tọa phiên họp: Bà **Nguyễn Thị K T**- Thẩm phán
Thư ký phiên họp: Bà **Chử Thị B L** - Thẩm tra viên chính
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên họp:
Bà **Ngô Phương L** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 15/2025/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số 08/2025/QĐ-MPH ngày 15/01/2025, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông **Nguyễn T Đ**, sinh ngày 04/5/1970.

Hộ chiếu số: N2317508 do Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt am Main Cộng hoà liên bang Đức cấp ngày 26/4/2021.

Nơi cư trú: Frohsinnstr 22, 63739 Aschffenburg, Cộng hoà liên bang Đức.

- Bà **Lê Thị B Y**, sinh ngày 09/12/1968.

Căn cước công dân số: 001168015044 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/12/2021.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Số 72 phố G, phường C, quận Đ, thành phố H .

(Ông Nguyễn T Đ và bà Lê Thị B Y có đơn xin giải quyết vắng mặt).

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản, nhà ở, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình, Tòa án nhân dân thành phố H nhận định:

Tại Đơn đề nghị công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 07 tháng 01 năm 2025, ông Nguyễn T Đ và bà Lê Thị B Y thống nhất trình bày:

- Về tình cảm: ông Đ và Bà Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 21/3/2022 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Frankfurt am Main Cộng hoà liên bang Đức. Sau khi kết hôn ông bà sống ở Cộng hoà liên bang Đức. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính cách không phù hợp, không có lòng tin với nhau. Tháng 10/2022, Bà Y về Việt Nam sinh sống, còn ông Đ ở lại Cộng hoà liên bang Đức. Từ đó vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi và do khoảng cách địa lý, ông bà cũng không liên hệ, không thường xuyên quan tâm đến nhau nữa nên không còn tình cảm. Nay, ông Đ và Bà Y đều xác định tình cảm không còn và cùng có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Nguyễn T Đ và bà Lê Thị B Y không hòa giải được, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, nên được chấp nhận.

- Về con chung: ông Đ và Bà Y xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản, nợ chung: Hai bên thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Căn cứ các khoản 1 điều 51, các điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam; Điều 149, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự:

- Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn T Đ và bà Lê Thị B Y.

- Về con chung: Hai bên thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, đề nghị Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản, nợ chung: Hai bên thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, đề nghị Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lê Thị B Y chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 144; khoản 2 Điều 149; Điều 150; Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370 và Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 10/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận Đơn xin ly hôn của ông Nguyễn T Đ và bà Lê Thị B Y. Ông Nguyễn T Đ và bà Lê Thị B Y được ly hôn.

2. Về con chung: Không có nên Tòa án không xem xét.

3. Về tài sản, nhà ở và các khoản nợ chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lê Thị B Y chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận Bà Y đã nộp xong tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0076926 ngày 10/01/2025 tại Cục thi hành án dân sự thành phố H .

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Lưu hồ sơ vụ án./.*

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị K T